



Shinhan
Securities

MORNING CALL

24/07/2026

“Cơ hội giải ngân mở ra”

Căng thẳng leo thang tại Trung Đông. Thị trường chứng khoán Mỹ đóng cửa giảm điểm trong phiên thứ Năm khi bối cảnh kinh tế vĩ mô trở nên kém tích cực và nhà đầu tư gia tăng lo ngại về xu hướng chỉ tiêu cho trí tuệ nhân tạo. Chỉ số S&P 500 giảm 1.2%, Nasdaq 100 mất 1.9% và Dow Jones giảm 507 điểm. Nhóm cổ phiếu dịch vụ truyền thông và tiêu dùng không thiết yếu ghi nhận mức giảm mạnh nhất, trong khi nhóm công nghệ cũng chịu áp lực bán đáng kể. Mặc dù công bố kết quả kinh doanh khả quan, cổ phiếu Alphabet vẫn giảm 6.9% sau khi nâng dự báo chỉ tiêu vốn, làm dấy lên lo ngại về chi phí đầu tư gia tăng. Trong khi đó, cổ phiếu Tesla lao dốc 14.5% do lợi nhuận suy giảm, bất chấp doanh số giao xe điện vẫn duy trì ở mức tích cực.

Điều chỉnh ngắn hạn xen kẽ phiên hồi kỹ thuật. VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1699.38 điểm (+30.85 điểm, +1.85%), khối lượng giao dịch duy trì ở mức cao hơn trung bình 20 phiên. Có 198 mã cổ phiếu tăng giá, 127 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, VHM, GAS; trong khi đó LPB, VNM, MBB đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng trong phiên ở mức 479 tỷ đồng, trong đó tập trung mua SHB và LPB; bán ròng MBB, TCB và VCB.

Chiến lược giao dịch: Sau nhịp điều chỉnh mạnh vừa qua, định giá của nhiều cổ phiếu đã trở nên hấp dẫn hơn, mở ra cơ hội tích lũy đối với các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực. Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường chưa xác nhận xu hướng giảm đã dừng lại.

Danh mục quan sát: HPG; POW, REE

Danh mục rủi ro cao nên tránh: Nhóm bất động sản (PDR, KDH, NLG) và nhóm dầu khí (GAS, PVS, PVD,...)

Nguyễn Thảo

(84-28) 6299 8004
thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam, CFA

(84-28) 6299 7603
nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Căng thẳng leo thang tại Trung Đông

- Thị trường chứng khoán Mỹ đóng cửa giảm điểm trong phiên thứ Năm khi bối cảnh kinh tế vĩ mô trở nên kém tích cực và nhà đầu tư gia tăng lo ngại về xu hướng chi tiêu cho tri tuệ nhân tạo. Chỉ số S&P 500 giảm 1.2%, Nasdaq 100 mất 1.9% và Dow Jones giảm 507 điểm. Nhóm cổ phiếu dịch vụ truyền thông và tiêu dùng không thiết yếu ghi nhận mức giảm mạnh nhất, trong khi nhóm công nghệ cũng chịu áp lực bán đáng kể. Mặc dù công bố kết quả kinh doanh khả quan, cổ phiếu Alphabet vẫn giảm 6.9% sau khi nâng dự báo chi tiêu vốn, làm dấy lên lo ngại về chi phí đầu tư gia tăng. Trong khi đó, cổ phiếu Tesla lao dốc 14.5% do lợi nhuận suy giảm, bất chấp doanh số giao xe điện vẫn duy trì ở mức tích cực.
- Tại châu Âu, các chỉ số chứng khoán cũng giảm mạnh khi giá năng lượng tăng cao làm gia tăng rủi ro lạm phát và khả năng ECB sẽ duy trì chính sách lãi suất ở mức cao trong thời gian dài hơn. Chỉ số Euro STOXX 50 giảm 1.7% xuống 6,210 điểm, trong khi STOXX Europe 600 giảm 1.3% xuống 638 điểm. Cổ phiếu UniCredit mất 4.8% dù công bố kết quả kinh doanh tích cực, khi kế hoạch thu tóm Commerzbank của Đức có thể ảnh hưởng đến chương trình mua lại cổ phiếu của ngân hàng này.
- Ngược lại, thị trường chứng khoán Nhật Bản diễn biến tích cực. Chỉ số Nikkei 225 tăng 0,46% lên 66.422 điểm, còn Topix tăng 0.51% lên 4,054 điểm, chủ yếu nhờ nhóm cổ phiếu bán dẫn. Đà tăng này phản ánh tâm lý lạc quan sau kết quả kinh doanh khả quan của Alphabet và kế hoạch tiếp tục mở rộng đầu tư vào hạ tầng AI, qua đó củng cố kỳ vọng chu kỳ đầu tư cho lĩnh vực bán dẫn sẽ còn kéo dài. Tuy nhiên, mức tăng của thị trường bị hạn chế bởi kỳ vọng Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) có thể nâng lãi suất sớm hơn dự kiến.
- Trên thị trường hàng hóa, giá dầu thô duy trì trên mức 92 USD/thùng trong phiên thứ Sáu và hướng tới mức tăng hơn 12% trong cả tuần. Nguyên nhân chủ yếu đến từ căng thẳng leo thang tại Trung Đông, làm gia tăng lo ngại về nguy cơ gián đoạn nguồn cung dầu toàn cầu. Tổng thống Mỹ Donald Trump cảnh báo sẽ áp dụng các biện pháp quân sự mạnh mẽ đối với Iran và lực lượng Houthi nếu các cuộc tấn công nhằm vào tàu thuyền trên Biển Đỏ tiếp diễn, đồng thời cho biết ông đang cân nhắc một chiến dịch quân sự quy mô lớn nhằm vào Iran

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,699	1.8%	-9.5%	11.7%
S&P 500 Index	7,408	-1.2%	0.6%	16.5%
Dow Jones Index	51,712	-1.0%	0.1%	14.9%
GP 100	10,639	-0.7%	1.7%	16.4%
Nikkei 225	64,781	-2.5%	-6.4%	54.9%
SHCOMP Index	3,877	0.3%	-5.6%	8.2%
STOXX 600	639	-1.2%	0.6%	15.9%
KOSPI Index	6,840	-3.6%	-19.3%	114.4%
Hang Seng	25,211	1.3%	8.0%	-1.3%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	101	0.1%	36.7%	45.8%
WTI	92	0.2%	31.3%	39.9%
Gasoline	349	-0.1%	21.2%	66.0%
Natural gas	3	-0.3%	-9.7%	-6.0%
Coal	131	-0.1%	-9.2%	19.0%
Gold	4,046	-0.1%	1.2%	20.1%
China HRC	3,290	0.1%	-1.6%	-5.0%
Steel rebar	3,050	-0.4%	-3.4%	-5.4%
BDI index	2,715	1.7%	1.8%	28.1%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	101.4	0.0%	-0.2%	4.2%
USD/VND	26,315.0	0.0%	0.1%	-0.7%
EUR/USD	1.1	0.0%	0.2%	-3.1%
USD/JPY	163.9	0.0%	-1.3%	-10.3%
USD/CNY	6.8	0.0%	0.2%	5.6%
USD/GBP	0.8	0.0%	-1.1%	1.5%
USD/KRW	1,471.6	0.1%	4.8%	-6.8%
USD/AUD	1.4	0.0%	-1.0%	-5.4%
USD/CAD	1.4	0.1%	1.1%	-3.1%

Sắc xanh chiếm ưu thế, độ rộng lan tỏa

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,699.4	14.0	30.85	1.85	766	17,295
HNX INDEX	281.1	16.3	5.58	2.03	66	1,048
VN30 INDEX	1,845.3	12.3	18.42	1.01	370	10,643

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	1.7	-9.0	-17.7	1.0	14.2	2.9	143,170.4
Bảo hiểm	0.1	-10.8	-2.0	4.2	12.7	1.5	54,233.6
Bất động sản	4.7	-5.5	11.2	98.3	24.5	3.4	2,548,446.1
Công nghệ Thông tin	0.3	-7.9	-31.6	-40.3	11.8	2.4	123,136.7
Dầu khí	2.0	-5.9	25.0	45.3	11.9	1.9	176,521.9
Dịch vụ tài chính	4.2	-8.5	-9.1	-13.0	12.8	1.3	235,490.7
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.7	-9.2	-3.3	1.7	11.2	1.7	305,706.4
Du lịch và Giải trí	0.3	-8.4	-13.6	-4.8	14.8	4.0	171,696.8
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.7	-13.7	-23.6	-15.4	12.2	1.8	209,680.9
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.9	-31.5	-35.1	-33.6	5.9	1.0	38,078.8
Hóa chất	-0.2	-14.5	-5.7	-21.4	11.6	1.4	182,510.7
Ngân hàng	-0.1	-9.9	-5.8	-0.1	8.6	1.4	2,441,272.5
Ô tô và phụ tùng	-2.0	-0.3	1.5	-4.5	3.8	1.0	18,013.8
Tài nguyên Cơ bản	0.4	-11.4	-13.2	-13.1	9.1	1.2	212,805.7
Thực phẩm và đồ uống	-0.2	-2.0	-15.2	30.4	14.5	2.8	572,548.4
Truyền thông	2.2	-12.2	-23.1	-34.3	24.5	0.8	2,111.5
Xây dựng và Vật liệu	1.8	-10.1	-13.5	-14.8	9.1	1.2	123,714.7
Y tế	0.1	-5.0	-13.3	-11.3	16.0	1.9	35,055.4

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D		7/23/2026	7/22/2026	TB 20 phiên	
Hóa chất			30.57	408	312	282
Truyền thông			21.43	5	4	8
Y tế			9.84	30	27	29
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.3			1,066	1,102	751
Dịch vụ tài chính	-5.0			2,771	2,916	2,194
Du lịch và Giải trí	-9.4			234	259	221
Xây dựng và Vật liệu	-9.5			468	517	521
Tài nguyên Cơ bản	-11.6			898	1,015	572
Dầu khí	-13.2			254	293	398
Bảo hiểm	-17.0			18	21	28
Ngân hàng	-18.1			5,672	6,922	4,162
Bất động sản	-20.0			2,977	3,720	2,249
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-27.2			277	380	293
Bán lẻ	-31.9			739	1,086	397
Công nghệ Thông tin	-37.7			426	684	537
Thực phẩm và đồ uống	-39.6			894	1,480	752
Ô tô và phụ tùng	-43.1			49	86	41
Hàng cá nhân & Gia dụng	-78.9			69	326	249

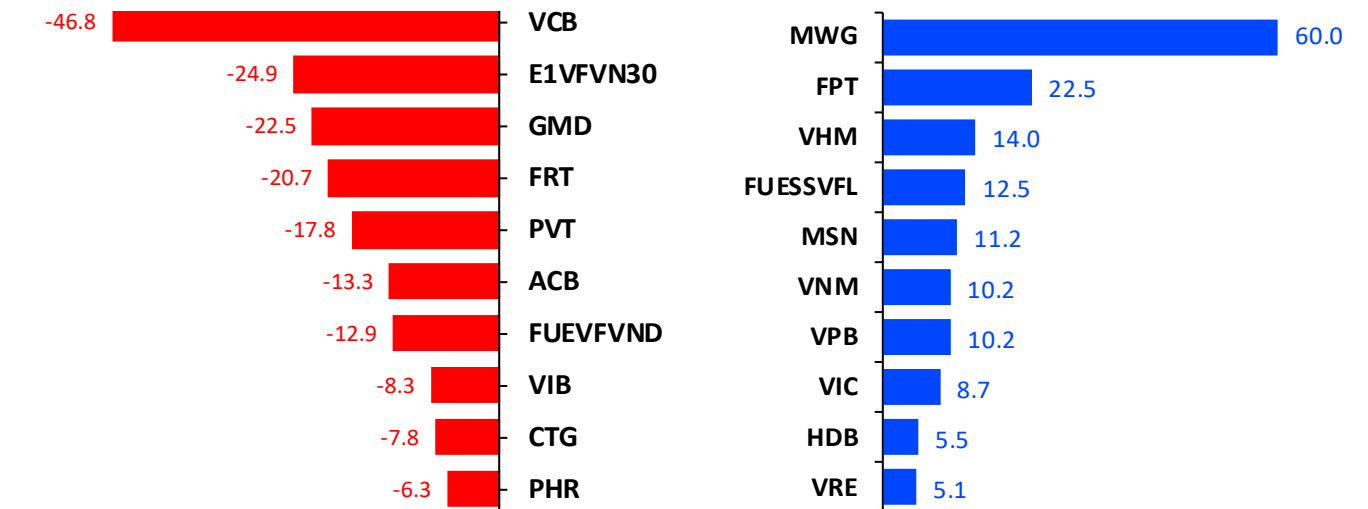
Khối ngoại và tổ chức bán ròng mạnh nhóm ngân hàng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

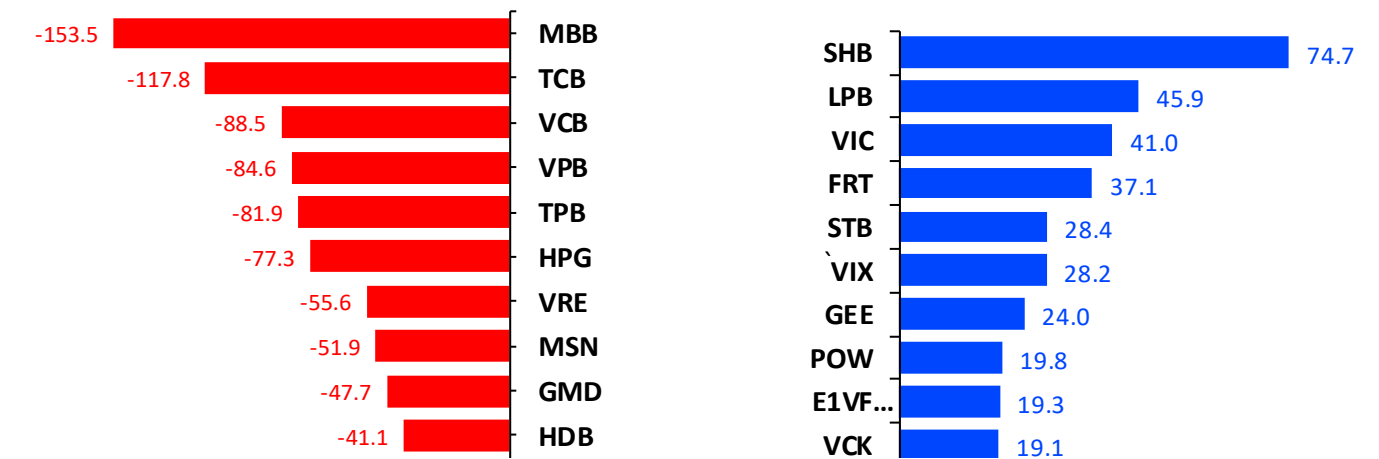
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	27	(59)	(222)	281
Tài nguyên Cơ bản	2	(73)	62	11
Truyền thông	-	1	(0)	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(37)	(20)	(106)	126
Y tế	-	(0)	3	(3)
Hóa chất	(8)	(3)	37	(34)
Dịch vụ tài chính	(38)	85	82	(167)
Du lịch và Giải trí	1	14	(12)	(1)
Ngân hàng	(74)	(449)	866	(417)
Xây dựng và Vật liệu	(5)	50	(33)	(17)
Thực phẩm và đồ uống	22	(56)	53	4
Bán lẻ	39	39	47	(86)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2	35	34	(69)
Hàng cá nhân & Gia dụng	1	(21)	17	4
Công nghệ Thông tin	24	(41)	24	17
Ô tô và phụ tùng	-	3	(4)	1
Bảo hiểm	(0)	1	(1)	(0)
Dầu khí	0	5	1	(6)
Tổng cộng	(45)	(489)	847	(358)

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



ELCOM ước lãi quý II/2026 tăng 111%: Một mảng chiếm 80% doanh thu đang mở “đường băng” tăng trưởng mới

Không chỉ ghi nhận doanh thu và lợi nhuận tăng mạnh, cơ cấu kinh doanh quý II/2026 cho thấy ELCOM đang bước vào một chuyển động đáng chú ý: giao thông thông minh đã trở thành động lực chính, trong khi doanh nghiệp bắt đầu chuẩn bị nguồn lực cho những hướng tăng trưởng dài hạn hơn. Theo ước tính của Công ty Cổ phần Công nghệ – Viễn thông ELCOM (HoSE: ELC), doanh thu quý II/2026 đạt hơn 433 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận trước thuế vượt 33 tỷ đồng. Điểm đáng chú ý là tăng trưởng không đến từ một hoạt động đột biến, mà chủ yếu được dẫn dắt bởi lĩnh vực kinh doanh cốt lõi đang hưởng lợi từ chu kỳ đầu tư hạ tầng mới.

Lãi ròng của Nam Việt (ANV) giảm 59.5% trong quý II/2026 khi chịu áp lực chi phí tăng cao

Trong quý II/2026, Nam Việt ghi nhận doanh thu đạt 1,937.05 tỷ đồng, tăng 12.2% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 134.87 tỷ đồng, giảm 59.5% so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm từ 28.2%, về 16.1%. Trong kỳ, dưới áp lực biên lợi nhuận gộp thu hẹp, Nam Việt ghi nhận lợi nhuận gộp giảm 35.9% so với cùng kỳ, tương ứng giảm 174.61 tỷ đồng, về 311.76 tỷ đồng. **Luỹ kế trong nửa đầu năm 2026, Nam Việt ghi nhận doanh thu đạt 3,778.34 tỷ đồng, tăng 33.4% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 330,3 tỷ đồng, giảm 29% so với cùng kỳ năm trước.**

Lợi nhuận hăng tôm Sao Ta tăng 92% trong quý 2 nhờ giá nguyên liệu giảm

CTCP Thực phẩm Sao Ta (Fimex, HOSE: FMC) vừa công bố BCTC hợp nhất quý 2/2026 với doanh thu thuần 1.67 ngàn tỷ đồng, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, lợi nhuận ròng tăng đến 92%, chủ yếu nhờ giá nguyên liệu giảm và quyết toán vụ nuôi thu hoạch trong quý có hiệu quả tốt. Trong quý 2, biên lãi gộp của nhà chế biến tôm ở mức 14.95%, mở rộng mạnh so với mức 10.51% cùng kỳ. **Với lãi ròng quý 2 tăng 92%, đạt gần 155 tỷ đồng, Sao Ta đạt lãi ròng lũy kế 6 tháng đầu năm gần 196 tỷ đồng, tăng 78% so với cùng kỳ.**

Xu hướng: Điều chỉnh ngắn hạn với xen kẽ phiên hồi kỹ thuật

VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1699.38 điểm (+30.85 điểm, +1.85%), khối lượng giao dịch duy trì ở mức cao hơn trung bình 20 phiên. Có 198 mã cổ phiếu tăng giá, 127 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, VHM, GAS; trong khi đó LPB, VNM, MBB đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng trong phiên ở mức 479 tỷ đồng, trong đó tập trung mua SHB và LPB; bán ròng MBB, TCB và VCB.

Đánh giá chung:

VN-Index tiếp tục chịu áp lực bán giải chấp trong phiên sáng và có thời điểm giảm xuống 1,658 điểm. Khi chỉ số lùi về vùng cận dưới của biên tích lũy trước đó, lực cầu bắt đáy gia tăng trong nửa cuối phiên, giúp VN-Index đảo chiều và đóng cửa tăng 31 điểm, quay trở lại ngưỡng 1,700 điểm. Mặc dù vậy, nhịp hồi phục này vẫn chưa bù đắp hoàn toàn cây nến giảm mạnh 62 điểm của phiên trước, cho thấy lực cầu đã cải thiện nhưng chưa đủ mạnh để lan tỏa trên diện rộng. Để củng cố kịch bản tạo đáy và hình thành mô hình hồi phục chữ V, dòng tiền cần tiếp tục duy trì ở các phiên tới với mức hồi phục đủ mạnh. Ngược lại, nếu lực cầu suy yếu hoặc trở nên thận trọng hơn, VN-Index nhiều khả năng chỉ đang trong một nhịp hồi phục kỹ thuật trước khi quay trở lại kiểm định vùng đáy lần thứ hai. Chỉ số RSI đã cải thiện nhưng vẫn duy trì ở quanh vùng quá bán (30), trong khi VN-Index tiếp tục giao dịch dưới cả hai đường trung bình động MA50 và MA200.

Thống kê: Tỷ lệ cổ phiếu giao dịch trên đường MA200 đã giảm xuống dưới ngưỡng 25%, cho thấy áp lực bán trên diện rộng đang tiến gần trạng thái cực đại và thị trường có thể đang bước vào vùng hình thành đáy. Trong lịch sử, chỉ báo này chỉ rơi xuống dưới 25% tại một số giai đoạn điều chỉnh mạnh như tháng 07/2018, 03/2020, 11/2022, 10/2023 hay 04/2025. Sau các thời điểm này, VN-Index đều ghi nhận nhịp phục hồi đáng kể trong những tháng tiếp theo.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó – ở quanh mức 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Sau nhịp điều chỉnh mạnh vừa qua, định giá của nhiều cổ phiếu đã trở nên hấp dẫn hơn, mở ra cơ hội tích lũy đối với các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực. Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường chưa xác nhận xu hướng giảm đã dừng lại.



Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (10%): Thị trường quay về vùng đỉnh cũ 1,900
- Cơ sở (65%): Điều chỉnh về vùng 1,675 – 1,700 tương ứng vùng đáy cũ.
- Kém tích cực (25%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,600

23/07/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày										
	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú	

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn											
Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi tiềm năng

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	20.8	26	23.5	25.0%	Kỳ vọng KQKD Q1 tăng trưởng ấn tượng, và ước phóng Q2 vẫn duy trì được đà tăng trưởng. Cổ phiếu thùng nền hỗ trợ phù hợp với chiến lược mua tích lũy với tỷ trọng nhỏ hơn là giao dịch ngắn hạn
2	POW	13.55	15.7	13.5	15.9%	KQKD tăng trưởng ấn tượng nhờ nhu cầu điện cao, và sản lượng Qc cao. Xu hướng giá tốt duy trì nhịp tăng ổn định
3	REE	44.5	NA	NA	NA	Triển vọng đầu tư dài hạn ổn định với kế hoạch phát triển điện tái tạo cụ thể là điện gió ngoài khơi. Hiện tượng thời tiết El nino cũng góp phần khiến REE chiết khấu sâu. Định giá hấp dẫn phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn

Danh sách cổ phiếu rủi ro cao nên tránh

STT	Ngành	Cổ phiếu	Ghi chú
1	Dầu khí	GAS, PVS, PVD...	Nhiều cổ phiếu giảm sàn và thùng hỗ trợ tích lũy 2 tháng, xác nhận xu hướng giảm mạnh. Có thể một phần tin tức chia sẻ về luân chuyển ban lãnh đạo ảnh hưởng đến biến động của nhóm này
2	Bất động sản	PDR, KDH, NLG,...	Nhiều cổ phiếu đã giảm mạnh phù hợp với chiến lược mua dài hạn vì định giá tương đối rẻ. Tuy nhiên nhóm ngành này phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao. Xu hướng chính vẫn là giảm và tạo nền

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%
VCI	36.5	41.5	36	14%	-1%	35.5	5	-2.74%	3/12/2026	3/19/2026	-0.6%
HPG	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.0	2	-3.35%	3/18/2026	3/20/2026	-3.9%
HDG	28.5	32	28.5	12%	0%	28.5	11	0.00%	3/20/2026	4/6/2026	-0.9%
VCI	27.6	32.7	25.99	18%	-6%	26.0	11	-5.83%	4/17/2026	5/4/2026	3.2%
MBB	26.3	28.5	25.4	8%	-3%	25.9	0	-1.52%	4/13/2026	4/13/2026	7.9%
VPB	27.45	32	26	17%	-5%	26.90	7	-2.00%	5/11/2026	5/20/2026	0.9%
FOX	84.3	96.9	84.2	15%	0%	86.5	4	2.61%	5/14/2026	5/20/2026	-0.4%
PDR	16.2	18.5	15.2	14%	-6%	15.85	27	-2.16%	4/16/2026	5/25/2026	3.1%
BVH	70.1	85.2	67.5	22%	-4%	68.10	2	-2.85%	5/26/2026	5/28/2026	-1.0%
PDR	16.05	19.55	15.95	22%	-1%	15.30	3	-4.67%	6/1/2026	6/4/2026	-2.6%
PC1	19	22.9	18.1	21%	-5%	19.00	9	0.00%	5/21/2026	6/3/2026	-5.3%
VGC	44.2	53.1	42	20%	-5%	42.20	18	-4.52%	5/11/2026	6/4/2026	-5.2%
CTD	71.7	77.5	69.4	8%	-3%	71.0	20	-0.98%	6/11/2026	7/9/2026	2.3%
MBB	24	26.3	24	10%	0%	24.0	32	0.00%	6/5/2026	7/17/2026	-2.8%
Hiệu quả trung bình							9	0.36%			0.07%

July 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
29	30	1	2	3	4	5
		_ (Nhật Bản): Niềm tin người tiêu dùng tháng 6 _ (EU): Lạm phát YoY Flash tháng 6	_ (Mỹ): Bảng lương phi nông nghiệp tháng 6 _ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam			
6	7	8	9	10	11	12
			_ (Mỹ): Biên bản họp FOMC _ (Mỹ): Doanh số nhà hiện hữu tháng 6			
13	14	15	16	17	18	19
	_ (Mỹ): Lạm phát CPI cốt lõi MoM tháng 6		_ (Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM tháng 6 _ Đáo hạn phái sinh	_ (Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 6		
20	21	22	23	24	25	26
		_ (Nhật Bản): Cán cân thương mại tháng 6	_ (EU): Quyết định lãi suất ECB	_ (Nhật Bản): Lạm phát YoY tháng 6		
27	28	29	30	31	1	2
_ (Mỹ): Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền MoM tháng 6			_ (Mỹ): Quyết định lãi suất Fed	_ (Nhật Bản): Quyết định lãi suất BoJ		

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.